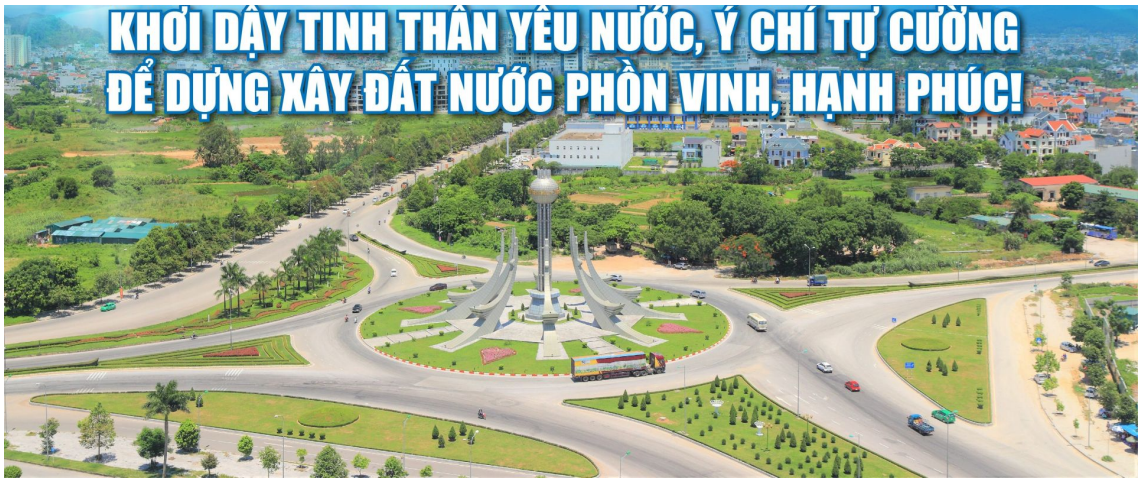
TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc trong sự nghiệp đổi mới đất nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh

06:00 29/08/2025

Với bản lĩnh tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao và phát huy ý chí tự lực, tự cường dân tộc, coi đó là phương châm hành động của cách mạng Việt Nam. Bài viết tập trung phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc trong đấu tranh giành độc lập, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; những quan điểm, đường lối của Đảng về khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc trong sự nghiệp đổi mới đất nước. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các giải pháp vận dụng

Từ ngày 25/1/2021 đến ngày 1/2/2021, tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng được tiến hành và thành công tốt đẹp. Đại hội đã góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới đất nước; cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy tinh thần yêu nước, ý chí và khát vọng phát triển vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đại hội chỉ rõ: “Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”[3, tr.34], xem đây là động lực to lớn để đưa đất nước vươn lên.



Ảnh báo Thanh Hóa.

Động lực phát triển mà Đại hội XIII của Đảng xác định thực chất là chúng ta kế thừa, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện lịch sử mới. Khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc là nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ thiên tài, người thầy của cách mạng Việt Nam.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc

Theo Từ điển tiếng Việt của Viện Ngôn ngữ học thì "tự lực" là "làm việc gì cũng tự sức mình với sức lực của bản thân, không nhờ cậy ai"[10, tr.1076], "tự cường" là "tự làm cho mình ngày một mạnh lên, không chịu thua kém người"[10, tr.1075]. "Tự lực, tự cường" là những phẩm chất tốt đẹp của mỗi con người, mỗi dân tộc vì chứa đựng trong đó lòng tự trọng, ý chí vươn lên và khát vọng khẳng định bản thân, khẳng định quốc gia, dân tộc. Tư tưởng này được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định trong đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tinh thần tự lực, tự cường được thể hiện trước hết ở nhận thức về con đường cứu nước, Hồ Chí Minh ra nước ngoài là để tìm con đường, cách thức (phương pháp) đánh đuổi thực dân Pháp, giải phóng dân tộc, không phải cầu viện.

Từ rất sớm, trên hành trình tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã nêu lên tư tưởng phải lấy sức ta mà giải phóng cho ta. Năm 1919, thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Hồ Chí Minh với tên gọi Nguyễn Ái Quốc đã gửi đến hội nghị Véc-xây bản Yêu sách của nhân dân An Nam, đòi chính phủ Pháp thừa nhận các quyền tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam. Bản yêu sách không được bàn tới trong hội nghị, từ đó Người rút ra kết luận: Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của chính bản thân mình.

Bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời của Hồ Chí Minh là vào tháng 7/1920, Người đã tìm thấy và xác định rõ phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản qua nghiên cứu Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin. Khi vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào cách mạng thuộc địa ở Việt Nam, Hồ Chí Minh đã luôn luôn đứng vững trên quan điểm thực tiễn, thể hiện một tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo hiếm có. Ngay từ năm 1924, trong khi hầu hết các đảng cộng sản ở châu Âu đều có quan điểm rằng, cách mạng ở các thuộc địa phụ thuộc vào cách mạng ở các nước tư bản (chính quốc), cách mạng ở các nước thuộc địa không thể thắng lợi khi cách mạng vô sản ở chính quốc chưa thắng lợi. Hồ Chí Minh không tán thành quan điểm đó. Người cho rằng, với ý chí, khát vọng đấu tranh mãnh liệt, bất khuất vì độc lập, tự do, cách mạng ở các nước

thuộc địa (trong đó có Việt Nam) hoàn toàn có thể chủ động giành thắng lợi, không phụ thuộc việc cách mạng ở chính quốc có thắng lợi hay không.



Ảnh Tư liệu.

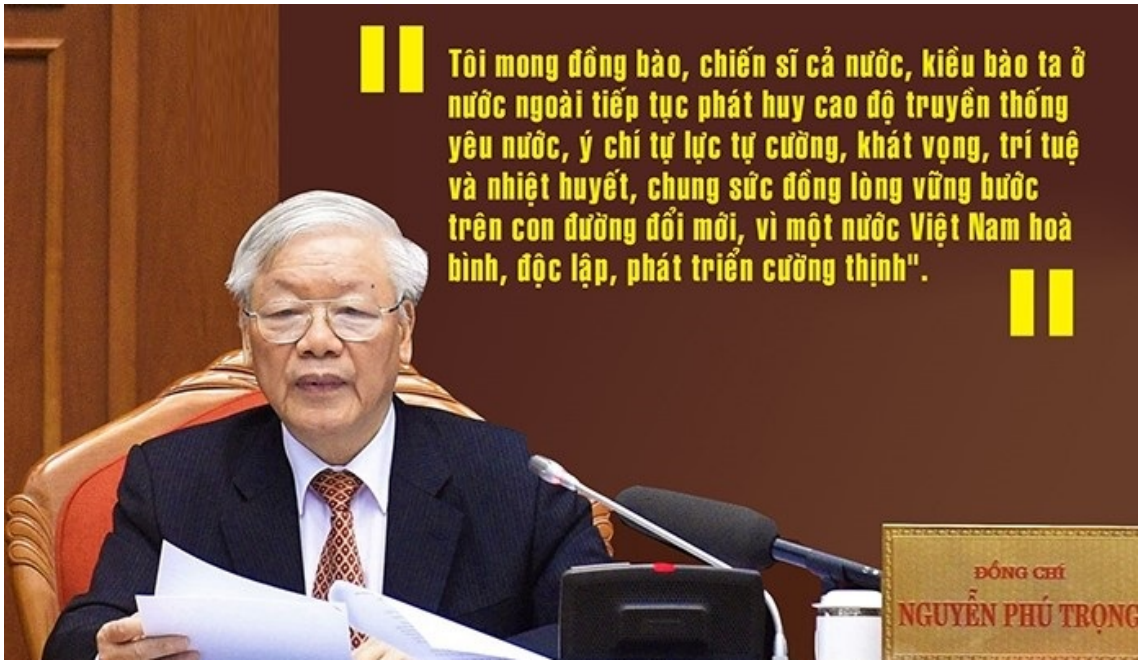
Hoạt động trong tổ chức Quốc tế Cộng sản, Hồ Chí Minh luôn chú trọng đề nghị Quốc tế Cộng sản đặt đúng vị trí, vai trò của cách mạng thuộc địa trong phong trào cách mạng vô sản thế giới, tích cực giúp đỡ cách mạng thuộc địa về lý luận và phương pháp đấu tranh, đào tạo cán bộ cho các dân tộc thuộc địa, cổ vũ và hướng dẫn phong trào cách mạng thuộc địa phát triển đúng hướng, có khả năng tự giải phóng mình. Hồ Chí Minh lên án chủ nghĩa thực dân bao nhiêu thì Người cũng quyết liệt bấy nhiêu trong việc kêu gọi các dân tộc bị áp bức hãy tự đứng lên tiến hành cuộc đấu tranh tự giải phóng. Người kêu gọi: “Vận dụng công thức của Các Mác, chúng tôi xin nói với anh em rằng, công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em”[4, tr.138].

Việt Nam là nước thuộc địa, cũng giống như các dân tộc thuộc địa khác, nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam là giành độc lập dân tộc, giải quyết những vấn đề của cách mạng Việt Nam theo tinh thần tự lực, tự cường. Trong tác phẩm Đường Kách mệnh (1927), Người viết: “Sách này chỉ ước ao sao đồng bào xem rồi thì nghĩ lại, nghĩ rồi thì tỉnh dậy, tỉnh rồi thì đứng lên đoàn kết nhau mà làm cách mệnh”[4, tr.283]. Theo Hồ Chí Minh, trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, nếu không biết tự lực cánh sinh, không biết dựa vào sức mình để giải phóng cho mình, mà cứ ngồi chờ sự giúp đỡ của dân tộc khác thì dân tộc đó không xứng đáng được độc lập. Tư tưởng ấy đã được quán triệt trong Đảng, trong nhân dân, giúp cho cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam

không thụ động, ỷ lại, chờ sự giúp đỡ từ bên ngoài mà luôn phát huy tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường.

Trong Thư kêu gọi tổng khởi nghĩa, Hồ Chí Minh nêu rõ: “Hỡi đồng bào yêu quý! Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta...”[5, tr.596]. “Hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta” trở thành một luận điểm xuyên suốt trong Cách mạng Tháng Tám. Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân đã tự lực đứng lên làm cách mạng thành công, khi chưa có sự giúp đỡ trực tiếp của bất cứ lực lượng nào bên ngoài.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là thắng lợi có ý nghĩa lịch sử vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước đã bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập tự do. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã chứng minh cho tinh thần tự lực, tự cường, độc lập tự chủ, tính khoa học, cách mạng và sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường giải phóng dân tộc ở Việt Nam.



Nguồn ảnh: https://dangcongsan.vn

Với Hồ Chí Minh, ý chí tự lực, tự cường còn được thể hiện ở quyết tâm bảo vệ và giữ vững nền độc lập dân tộc; là tinh thần “Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy”[6, tr.3]. Khi thực dân Pháp quay trở lại xâm lược Việt Nam, để giữ vững hòa bình, chúng ta phải nhiều lần nhân nhượng, khi không thể nhân nhượng được nữa, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến vào ngày 19/12/ 1946. Một lần nữa, dân tộc Việt Nam thể hiện ý chí tự lực, tự cường để quyết giữ cho được quyền tự chủ, sự tự quyết và nền tự do, độc lập

của nước nhà.

Trong những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân đã chiến đấu trong vòng vây với tinh thần tự lực cao độ, Hồ Chí Minh khẳng định: "Từ ngày bắt đầu kháng chiến đến nay, không nước nào giúp, ta vẫn đánh vẫn thắng. Thì từ nay về sau ta vẫn do lực lượng quân và dân ta mà kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn"[8, tr.111]. Động viên toàn dân tích cực tham gia và ủng hộ kháng chiến vì nền độc lập thiêng liêng của Tổ quốc, Người nhấn mạnh: "Mỗi một người dân phải hiểu: có tự lập mới độc lập, có tự cường mới tự do"[7, tr.553]. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân dân là lực lượng có sức mạnh vô địch, mọi lực lượng đều ở nơi dân. Chính tài dân, sức dân, quyền dân, lòng dân, sự khôn khéo, hăng hái, anh hùng đã tạo nên "cái gốc" của dân. Tin tưởng sức mạnh nơi dân, bên cạnh đó, Người nhắc nhở nhân dân cần phát huy ý chí tự lực, tự cường: "Cứ chờ Đảng và chờ Chính phủ giúp đỡ, thì không đúng đâu.

Đảng và Chính phủ đề ra chính sách, phái cán bộ về hướng dẫn, thế là giúp đỡ. Nhưng đó là phụ. Lực lượng nhân dân tổ chức nhau lại là chính. Không nên ỷ lại, mà phải tự lực cánh sinh"[9, tr.310]. Người yêu cầu tinh thần này phải được lan tỏa và trở thành ý thức tự giác trong mọi tầng lớp nhân dân: Bộ đội phải tăng gia sản xuất, các thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ mặc dù nhận được sự giúp đỡ của nhân dân, sự ưu tiên của Chính phủ, cũng cần phải cố gắng tăng gia sản xuất, tự lực cánh sinh, tùy theo khả năng mà tham gia các công tác trong xã; nhà trường phải dạy cho người học có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ; trong công cuộc giải phóng, chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình mà tự mình phải tự cường, phải đấu tranh...

Để tăng thêm khả năng tự lực, tự cường, tạo điều kiện làm chuyển biến so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng, Hồ Chí Minh chủ trương tăng cường đoàn kết và tranh thủ sự hợp tác quốc tế, coi đây là vấn đề có tầm chiến lược hàng đầu trong đường lối cách mạng Việt Nam. Với nhãn quan chiến lược sáng suốt, Hồ Chí Minh đã thể hiện rất cụ thể và sâu sắc mối quan hệ biện chứng, sự gắn kết giữa tự lực, tự cường với hợp tác và phát triển. Trong mối quan hệ biện chứng đó, "độc lập, tự chủ" luôn giữ vai trò quyết định, là nền tảng vững chắc để đoàn kết quốc tế; đồng thời, đoàn kết quốc tế có ý nghĩa rất quan trọng, không thể thiếu của cách mạng Việt Nam, tạo môi trường quốc tế thuận lợi, sức mạnh tổng hợp để giữ vững độc lập, tự chủ.

Theo Hồ Chí Minh, muốn tăng cường đoàn kết quốc tế thì trước hết phải tăng cường nội lực dân tộc, phát huy tinh thần tự lực cánh sinh. Người nhấn mạnh: "Phải trông ở thực lực. Thực lực mạnh, ngoại giao sẽ thắng lợi. Thực lực là cái

chiêng mà ngoại giao là cái tiếng. Chiêng có to tiếng mới lớn”[6, tr.147]. Với Hồ Chí Minh, tự lực, tự cường là “cái gốc”, “cái điểm mấu chốt” của mọi chính sách, là phương thức, nguồn động lực phát triển đất nước. Người luôn luôn nhất quán một nguyên tắc: “muốn người ta giúp cho, thì trước mình phải tự giúp lấy mình đã”[4, tr.320]. Sau khi miền Bắc đi vào xây dựng chủ nghĩa xã hội, quan hệ kinh tế đối ngoại của Nhà nước ta với các nước xã hội chủ nghĩa anh em ngày càng được mở rộng, Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở cán bộ và nhân dân phải biết tận dụng sự viện trợ quý báu của các nước anh em để xây dựng đất nước.



Ảnh Tạp chí Lịch sử Đảng.

Người nói: “Các nước bạn giúp ta cũng như thêm vốn cho ta. Ta phải khéo dùng cái vốn ấy để bồi bổ lực lượng của ta, phát triển khả năng của ta. Song nhân dân và cán bộ ta tuyệt đối chớ vì bạn ta giúp nhiều mà đâm ra ỷ lại. Trái lại, chúng ta phải học tinh thần tự lập tự cường, tinh thần hăng hái thi đua sản xuất và tiết kiệm của nhân dân các nước bạn”[9, tr.56-57].

Trong thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ, Việt Nam nhận được sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô, Trung Quốc, Hồ Chí Minh vẫn kiên trì nhắc nhở cán bộ và nhân dân: “Vì các nước bạn ta, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc ra sức giúp đỡ ta một cách vô tư, khảng khái, để chúng ta có thêm điều kiện tự lực cánh sinh”[9, tr.103] chứ không phải để ta sinh ra tật ỷ lại, trông chờ vào người khác.

Phát huy chủ nghĩa yêu nước, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng đã lãnh đạo nhân dân bảo vệ nền độc lập dân tộc, đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Thời gian này, chúng ta tiếp tục

nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ từ các nước anh em và bè bạn quốc tế. Điều này một lần nữa khẳng định quan điểm, đường lối đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh về coi trọng nội lực, khéo léo tranh thủ, tận dụng ngoại lực, xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước.

Khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc trong sự nghiệp đổi mới hiện nay

Nhìn lại chặng đường hơn 35 năm thực hiện công cuộc Đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, sự tham gia tích cực với ý chí tự lực, tự cường của toàn thể dân tộc, đất nước đã đạt được những thành

tựu to lớn. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường; tiềm lực kinh tế, uy tín, vị thế quốc tế của đất nước được nâng cao; đất nước đã ra khỏi tình trạng nước kém phát triển, chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững; độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ được bảo vệ vững chắc; các quan hệ quốc tế được đa dạng hóa, đa phương hóa. Đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay.

Trải qua gần bốn thập kỷ đổi mới, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết, chủ trương, chính sách để khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống đại đoàn kết dân tộc, sự đồng thuận xã hội và khát vọng phát triển đất nước.

Kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Đảng đã khẳng định: “Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đồng thời tích cực góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội”[2, tr.37].

Tinh thần đó luôn được truyền lửa, tiếp nối trong văn kiện đại hội Đảng qua các nhiệm kỳ, được thể hiện tập trung trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), được cụ thể hóa trong các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng đã đúc kết một trong những bài học quan trọng của cách mạng Việt Nam: “Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng cần kiên

định ý chí độc lập, tự chủ và nêu cao tinh thần hợp tác quốc tế, phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp yếu tố truyền thống với yếu tố hiện đại".



Ảnh doanhnhansaigon.vn.

Trên cơ sở kế thừa quan điểm của Hồ Chí Minh về những nhân tố tạo thành động lực, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định: "Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nền văn hóa, con người Việt Nam... phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất"[3, tr.34]. Quan điểm này là sự tiếp nối, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện lịch sử mới. Trước đây, tự lực, tự cường là để giành độc lập, tự do, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; ngày nay tự lực, tự cường là để xây dựng đất nước giàu mạnh, hạnh phúc, sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Không có tinh thần tự lực, tự cường thì đất nước không thể tự chủ, càng không thể phồn vinh, hạnh phúc.

Tiếp nối tư tưởng Hồ Chí Minh: Đem sức ta tự giải phóng cho ta! Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã chỉ ra bài học trong quá trình phát triển đất nước: "Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất

của đất nước”[3, tr.116].

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay, bên cạnh những thuận lợi, chúng ta cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới “tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường”, tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định; cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại và xu thế toàn cầu hóa đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặt ra nhiều vấn đề mới cần được giải quyết trong bảo vệ độc lập, chủ quyền. Trong bối cảnh đó, việc khơi dậy ý chí tự lực, tự cường chính là điều kiện cốt lõi để Việt Nam bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc và mở rộng quan hệ hợp tác, hội nhập quốc tế.

Trong thời gian tới, để khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc, chúng ta cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, xây dựng cơ chế, chính sách phát huy vai trò, sức mạnh của nhân dân

Hồ Chí Minh khẳng định: “Đảng và Chính phủ đề ra chính sách, phái cán bộ về hướng dẫn, thế là giúp đỡ. Nhưng đó là phụ. Lực lượng nhân dân tổ chức nhau lại là chính. Không nên ỷ lại, mà phải tự lực cánh sinh”. Để phát huy sức mạnh của nhân dân, cần tăng cường công tác giáo dục ý chí tự lực, tự cường dân tộc trong các tầng lớp nhân dân, chú trọng giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng, giáo dục khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc cho các thế hệ thanh thiếu niên, đề cao tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc. Tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy tài năng, trí tuệ, phẩm chất, giá trị, sức mạnh con người Việt Nam; có cơ chế đào tạo, trọng dụng nhân tài; khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đồng thời, phải quan tâm chăm lo xây dựng, củng cố và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo quan điểm: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết/Thành công, thành công, đại thành công”.

Hai là, chủ động, chuẩn bị mọi mặt các điều kiện của cách mạng

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao việc xây dựng thực lực cách mạng, tạo ra sức mạnh tổng hợp từ tất cả các nguồn lực, trong tất cả các lĩnh vực: Chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... Hiện nay, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc cần chú trọng đổi mới về kinh tế từng bước với đổi mới chính trị; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo đảm quốc phòng, an ninh vững chắc trên cơ sở xây dựng, củng cố và phát triển thế trận lòng dân; thực thi chính sách đối ngoại đúng đắn trên cơ sở bảo đảm độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia. Tiếp tục tháo gỡ những nút thắt trong cơ chế quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý văn hóa, quản lý con người... tạo điều kiện để tất cả các

thành phần kinh tế, mỗi gia đình, cá nhân, địa phương đều có cơ hội phát triển, làm giàu cho bản thân và đất nước. Bên cạnh đó, ý chí tự lực, tự cường dân tộc chỉ có thể được phát huy trên nền tảng nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

Ba là, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Nội lực là nhân tố quyết định, ngoại lực là yếu tố quan trọng

Nêu cao ý chí độc lập, tự lực, tự cường, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất. Trong bối cảnh quốc tế đầy biến động, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất trắc, khó lường, yêu cầu "phát huy cao nhất sức mạnh của dân tộc", "phát huy nội lực là nhân tố quyết định" không chỉ thể hiện tinh thần tích cực, chủ động, không trông chờ, ỷ lại vào bên ngoài của chúng ta, mà còn là điều kiện để chúng ta tiếp nhận có hiệu quả các yếu tố ngoại lực do xu thế thời đại đem lại. Tự lực, tự cường là tiền đề của độc lập tự do và là điều kiện tiên quyết để phát triển các quan hệ quốc tế bình đẳng, cùng có lợi trên con đường hội nhập thế giới.

Khơi dậy ý chí tự lực, tự cường dân tộc là một trong những nội dung quan trọng trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, có ý nghĩa lịch sử và thời đại sâu sắc, đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Khi công cuộc đổi mới đất nước ngày càng sâu sắc và rộng lớn, Đảng, Nhà nước và nhân dân cần phát huy hơn nữa ý chí tự lực, tự cường dân tộc, phát huy sức mạnh nội lực, thực hiện mong muốn cuối cùng của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Toàn Đảng toàn dân ta đoàn kết phấn đấu; xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới".

Theo giaoduclyluanhcma.vn

Tài liệu tham khảo:

[1] Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng (2021), Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc (Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị toàn khóa), Hà Nội.

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

[4] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[5] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[6] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[7] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[8] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[9] Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 10, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[10] Viện Ngôn ngữ học (2006), Từ điển Tiếng Việt, Nxb. Đà Nẵng.